

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TMT22B3** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH01074** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục thể chất**
Số tín chỉ: **1**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254801022036	Hồ Gia Bảo	13/06/2007			7	7.0	8.0			7.0	7.2
2	2254801022040	Nguyễn Đạt	01/09/2007			6	5.0	6.0			5.0	5.2
3	2254801022041	Nguyễn Quốc Định	08/09/2007			8	5.0	8.0			8.0	7.5
4	2254801022042	Nguyễn Lê Anh Đức	04/12/2007			8	5.0	8.0			6.0	6.3
5	2254801022043	Ngô Bảo Giang	08/12/2007			9	5.0	5.0			8.0	7.1
6	2254801022044	Nguyễn Hồng Hiếu	14/02/2007			8	8.0	6.0			7.0	7.1
7	2254801022046	Trần Huỳnh	28/04/2007			7	6.0	5.0			8.0	7.1
8	2254801022048	Lâm Chấn Khang	27/06/2007			6	5.0	5.0			8.0	6.9
9	2254801022049	Nguyễn Vũ Khang	04/02/2007			9	5.0	8.0			9.0	8.2
10	2254801022050	Nguyễn Nhật Khanh	12/08/2007			7	10.0	6.0			8.0	7.9
11	2254801022051	Lê Quang Khánh	22/10/2007			8	6.0	9.0			7.0	7.2
12	2254801022052	Hồ Trọng Khiêm	27/06/2006			6	7.0	8.0			5.0	5.9
13	2254801022053	Trần Văn Khôn	19/06/2007			8	10.0	10.0			8.0	8.6
14	2254801022054	Trần Tuấn Kiệt	18/06/2007			8	5.0	7.0			9.0	8.0
15	2254801022055	Nguyễn Văn Hoài Linh	29/12/2007			9	8.0	6.0			9.0	8.4

Châu Đốc, ngày 24 tháng 4 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trương Đức Toàn